TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 06 – 06 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Âu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khải;
Ông Hồ Quang Hiển.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Chiều P**, sinh năm 1980 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Chiều H (đã chết) và bà Đặng Mùi M (tên gọi khác: Đặng Mùi N, sinh năm 1959); Bị cáo có vợ là Lý Mùi P, sinh năm 1977 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án: 02. Ngày 26/3/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lăk xử phạt 11 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (ngày 19/4/2016 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích); Ngày 03/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (ngày 07/5/2020 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích). Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:
Người làm chứng:

Ông Đặng Tòn K – vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Chiều P là người nghiện ma túy. Chiều ngày 25/01/2022, P đi nhờ xe của người dân đến xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông rồi đi xe buýt đến xã T1, huyện J, tỉnh Đắk Nông mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cầu 14 thuộc xã T1, huyện J, tỉnh Đắk Nông, P gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được nhân thân, lai lịch) và đưa số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để nhờ mua ma túy. Sau khi nhận tiền, người này điều khiển xe máy đi về hướng thành phố B, tỉnh Đắk Lăk, khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho P 01 gói giấy bạc và nói đây là ma túy. Sau khi nhận được ma túy, P bắt xe buýt đi đến xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông rồi xin nhờ xe người dân đi về nhà tại Thôn N, xã T, huyện K. Sáng ngày 26/01/2022, P lấy số ma túy mua được chia thành 15 gói nhỏ và 01 gói lớn mục đích để tiện cho mỗi lần sử dụng. Sau đó, P sử dụng 01 gói nhỏ bằng cách tiêm đưa ma túy vào cơ thể, còn 14 gói nhỏ và 01 gói lớn hơn P cho vào túi nilon rồi bỏ vào túi áo ngực bên phải mà mình đang mặc để đi làm vườn. Đến 11 giờ 30 phút ngày 26/01/2022, khi P đang làm vườn tại thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an huyện Krông Nô phát hiện, bắt giữ và thu giữ trong túi áo ngực bên phải của P đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 15 gói giấy bạc.

Tại Kết luận giám định số 20/KLMT- PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 15 (mười lăm) gói giấy bạc được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,6987 gam, là Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,5830 gam (Bút lục số 23).

Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo Đặng Chiều P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Chiều P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điêu 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Chiều P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy đối với: Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6) cm, gói Zipper và 15 gói giấy bạc được niêm phong trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 20/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện công an huyện Krông Nô và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo không bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Chiều P đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Bị cáo là người nghiện ma túy. Chiều ngày 25/01/2022, bị cáo mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch 1.500.000 đồng ma túy, loại heroine tại khu vực cầu 14, xã T, huyện J, tỉnh Đắk Nông mục đích về sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút ngày 26/01/2022 tại Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông Công an huyện Krông Nô bắt quả tang và thu giữ 15 gói ma túy, trọng lượng 0,6987 gam, là Heroine trong túi áo ngực Đặng Chiều P đang mặc. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[3] Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án; Ngày 26/3/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lăk xử phạt 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 19/4/2016 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích; Ngày 03/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 07/5/2020 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích mà bị cáo tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, HĐXX không áp dụng tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo vì lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng chứ không phải tội rất nghiêm trong hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng do lỗi cố ý. Lần phạm tội xét xử năm 2018 chưa áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, trình độ nhận thức pháp luật thấp. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Đặng Chiều P là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh về tài sản của Đặng Chiều P thể hiện, bị cáo có tài sản nên HĐXX có căn cứ áp dụng khoản 5 Điều 249 của BLHS, phạt bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với Chất rắn là hêrôin được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6) cm, gói Zipper và 15 gói giấy bạc được niêm phong trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 20/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện công an huyện K và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 24/5/2022).

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Chiều P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Chiều P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Chiều P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của BLHS – Phạt bị cáo Đặng Chiều P 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* sung quỹ Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất rắn là hêrôin được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước (4x6) cm, gói Zipper và 15 gói giấy bạc được niêm phong trong 01 bì thư có kích thước (16x23) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 20/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện công an huyện Krông Nô và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc bị cáo Đặng Chiều P nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)